

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày 24 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Tố.

Ông Phan Á.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Văn T**, sinh ngày 23 tháng 01 năm 1992 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Đội 7, thôn L, xã L, thành phố N, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Ngọc D, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; vợ: Trần Thị N, sinh năm 1991 và có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 27/10/2023, có mặt.

*** Bị hại:**

- Ông Trần Đức H, sinh năm 1976; địa chỉ: Khu phố L, phường T, thị xã N, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Công C, sinh năm 1954; địa chỉ: Khu phố D, phường H, thị xã N, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Ông Huỳnh T, sinh năm 1953; địa chỉ: Khu phố D, phường H, thị xã N, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Ông Phạm Quốc K, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 75, phường M, Quận C, Thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Ông Đào Văn N, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện M, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố L, phường T, thị xã N, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 06/9/2023 đến ngày 27/10/2023, Phùng Văn T đã thực hiện 04 vụ trộm cắp T sản trên địa bàn thị xã N và huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 06/9/2023, T điều khiển xe mô tô Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 77H3-72xx, mang theo 01 tuốc nơ vít hai đầu, 02 khóa ống điều hai đầu, 04 cờ lê, 01 mỏ lếch, 03 kìm, 01 sợi dây cao su đến địa bàn thị xã N, tỉnh Bình Định để trộm cắp T sản. Khoảng 23 giờ 30 phút, T điều khiển xe mô tô đến đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc khu phố Tấn Thạnh 2, phường Hoài Hảo, thị xã N, phát hiện 01 máy trộn bê tông có gắn 01 mô tơ điện, không rõ nhãn hiệu, công suất 03HP, màu xám của ông Trần Đức H để tại vỉa hè trước cổng nhà đang sửa chữa của ông Lương Mậu N ở khu phố T, phường H. T để xe ở lề đường, đi bộ đến vị trí máy trộn bê tông, dùng cờ lê tháo mở ốc, lấy trộm mô tơ điện của ông H rồi mang về thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch hành nghề thu mua phế liệu dạo được số tiền 750.000 đồng.

Kết luận định giá T sản số 133/HĐĐGTS ngày 17/11/2023 của Hội đồng định giá T sản trong Tổ tụng hình sự thị xã N: Tại thời bị mất trộm, 01 mô tơ điện máy trộn bê tông, công suất 03HP, vỏ bên ngoài màu xám có giá trị 1.450.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/9/2023, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H3-72xx trên đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc Khu phố D, phường H, phát hiện 01 máy phát điện màu vàng, sử dụng nhiên liệu xăng, không rõ nhãn hiệu và 01 máy rửa xe áp suất màu đen, không rõ nhãn hiệu, gắn ống nước dài khoảng 20m, đầu dây gắn súng phun nước màu đen của ông Nguyễn Công C để dưới mái hiên nhà. T để xe ở lề đường, đi bộ đến dùng tay mở khung cửa rào lưới B40 lấy trộm 01 máy phát điện và 01 máy rửa xe áp suất của ông C. Sau đó, T bán số tài sản trộm được cho một người không rõ nhân thân lai lịch hành nghề thu mua phế liệu dạo tại thành phố Quảng Ngãi, được số tiền 1.100.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 133/HĐĐGTS ngày 17/11/2023 của Hội đồng định giá T sản trong Tổ tụng hình sự thị xã N: Tại thời điểm bị mất trộm: 01 máy phát điện màu vàng, sử dụng nhiên liệu xăng, không rõ nhãn hiệu có giá trị 1.000.000 đồng; 01 máy rửa xe áp suất màu đen, không rõ nhãn hiệu, gắn dây ống nước dài khoảng 20m, đầu dây có gắn súng phun nước màu đen có giá trị 1.900.000 đồng; tổng giá trị thiệt hại T sản là 2.900.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 24/10/2023, T điều khiển xe mô tô 77H3-72xx đến đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc Khu phố D, phường H, phát hiện 01 máy trộn bê tông có gắn 01 mô tơ điện, không rõ nhãn hiệu, công suất 2,5HP, màu xám của ông Huỳnh T để tại sân trước của ông Nguyễn Đức T; T để xe ở lề đường, dùng cờ lê tháo mở ốc, lấy trộm mô tơ điện của ông Huỳnh T rồi đặt bên cạnh máy trộn bê tông. T tiếp tục đi vào trong nhà ông Nguyễn Đức T, đến vị trí nhà bếp và mở cửa tủ bếp trộm 01 máy khoan phá bê tông, không rõ nhãn hiệu, màu xanh dương và 02 máy cắt cầm tay, không rõ nhãn hiệu, màu xám của ông Thí, mang ra để lên ba-ga xe mô tô rồi quay lại lấy mô tơ điện đã trộm trước đó. Trên đường về Quảng Ngãi, T làm rơi 01 máy cắt cầm tay, không xác định được vị trí. Sau đó, T đem tài sản trộm được bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch hành nghề thu mua phế liệu dạo được số tiền 1.150.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 133/HĐĐGTS ngày 17/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã N: Tại thời điểm bị mất trộm: 01 mô tơ điện, không rõ nhãn hiệu, công suất 2,5HP, màu xám có giá trị 950.000 đồng; 01 máy khoan phá bê tông, không rõ nhãn hiệu, màu xanh dương có giá trị 1.000.000 đồng; 02 máy cắt cầm tay, không rõ nhãn hiệu, màu xám có giá trị 400.000 đồng; tổng giá trị thiệt hại tài sản là 2.350.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/10/2023, T điều khiển xe mô tô 77H3-72xx lưu thông trên Quốc lộ 1A thuộc địa bàn thị xã N, nhất bao tải dọc đường và ghé quán nước ven đường mua 0,5kg bao ni long màu đen để đựng T sản trộm cắp. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T đi đến công trình cầu vượt Quốc lộ 1A thuộc khu phố L, phường T, thị xã N, phát hiện 01 máy uốn sắt có gắn 01 mô tơ điện loại ba pha, hiệu Pony, công suất 03HP của ông Phạm Quốc K. T để xe ở lề đường, vào công trình và dùng cờ lê tháo mở ốc, dùng kìm bấm cắt dây điện lấy trộm mô tơ điện nêu trên bỏ vào bao ni long màu đen rồi cất giấu ở khu vực gần đó. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe mô tô di chuyển vào hướng Nam để trộm cắp tài sản. Đến đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc thôn A, xã C, huyện M, tỉnh Bình Định, T phát hiện công trình nhà ở đang xây của ông Đào Văn T do ông Đào Văn N làm chủ thầu. T để xe ở lề đường, vào công trình, sử dụng cờ lê tháo trộm mô tơ điện 01 máy trộn bê tông có gắn 01 mô tơ điện loại 01 pha, nhãn hiệu YL90L-4, công suất 02HP của ông N, bỏ vào bao ni

long rồi đặt lên yên xe, dùng dây sao su buộc cố định. T chở theo mô tơ điện trộm được di chuyển ra hướng Bắc để tiếp tục trộm cắp T sản. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc khu phố L3, phường T, T phát hiện 01 máy trộn bê tông có gắn 01 mô tơ điện loại 01 pha, không rõ nhãn hiệu, màu xanh, công suất 2,5HP của ông Nguyễn Ngọc A để ở khu vực phía Nam cửa hàng vật liệu xây dựng Công Đ. T dùng cờ lê tháo mở ốc, lấy trộm mô tơ điện nêu trên bỏ vào bao ni long màu đen, đặt lên yên xe, rồi chở 02 mô tơ điện trộm được đến công trình cầu vượt Quốc lộ 1A để chở 01 mô tơ điện đã cất giấu trước đó rồi tẩu thoát về hướng Bắc.

Kết luận định giá tài sản số 120/HĐĐGTS ngày 27/10/2023 của Hội đồng định giá T sản trong Tổ tụng hình sự thị xã N, tại thời bị mất trộm: 01 mô tơ điện ba pha, hiệu Pony, công suất 03HP có giá trị 1.500.000 đồng; 01 mô tơ điện một pha, hiệu YL90L-4, màu xanh, công suất 02HP có giá trị là 1.000.000 đồng; 01 mô tơ điện một pha, không rõ nhãn hiệu, màu xanh, công suất 2.5HP có giá trị là 800.000 đồng; tổng giá trị thiệt hại tài sản là 3.300.000 đồng

Về phần trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Phùng Văn T cùng gia đình đã bồi thường cho bị hại Huỳnh T số tiền 3.400.000 đồng, bị hại Nguyễn Công C số tiền 2.900.000 đồng, bị hại Trần Đức H số tiền 2.000.000 đồng; các ông T, H, C đã nhận đủ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm. Các bị hại Phạm Quốc K, Đào Văn N, Nguyễn Ngọc A đã nhận lại được tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu, khiếu nại về mặt dân sự.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã tạm giữ và trả lại: 01 mô tơ điện ba pha, hiệu Pony, công suất 03HP, xuất xứ Trung Quốc; 01 mô tơ điện một pha, hiệu YL90L-4, màu xanh, công suất 02HP; 01 mô tơ điện một pha, không rõ nhãn hiệu, màu xanh, công suất 2.5HP cho các bị hại Phạm Quốc K, Đào Văn N, Nguyễn Ngọc A. Hiện còn tạm giữ: 01 xe mô tô Sirius, số khung RLCS3S410 5Y000243, số máy 3S41-000243, có gắn biển số 77H3-72xx; 01 tuốc nơ vít hai đầu, tay cầm màu đỏ đen, dài 25cm; 01 khóa ống điều bằng kim loại nhãn hiệu GSREBEL 13mm; 01 khóa ống điều bằng kim loại nhãn hiệu GSREBEL 08mm; 02 cờ lê bằng kim loại có hình dáng, đặc điểm giống nhau, cùng nhãn hiệu YETI USA STANDARD 17mm; 01 cờ lê bằng kim loại nhãn hiệu DINAMOND BRAND 13mm; 01 cờ lê bằng kim loại nhãn hiệu ATC, một đầu khóa 10mm và một đầu khóa 12mm; 01 mỏ lách bằng kim loại nhãn hiệu FORGET STEEL 06"-150mm YMK; 01 kìm cắt và tuốt dây điện hiệu KAPUSI CR-V, tay cầm màu cam đen, dài 20cm; 01 kìm cắt cộng lực loại 08inch CR-V, tay cầm màu xanh dương-xám, dài 21cm; 01 kìm điện UNITY, tay cầm màu đỏ đen, dài 20cm; 01 bao tải màu xanh; 18 bao ni long màu đen; 01 sợi dây cao su màu đen dài 3,5m; 01 mũ bảo hiểm màu đen, kiểu dáng lưới trai, bên trên phía trước mũ có gắn nhãn hiệu

Louis VLuitton, 01 áo khoác màu lục đen, dài tay, có mũ, bên trên có in nhãn hiệu và dòng chữ Gojek.

Riêng 01 máy cắt cầm tay, không rõ nhãn hiệu, màu xám bị cáo Phùng Văn T trộm vào đêm 24 rạng sáng ngày 25/10/2023 và làm rơi trên đường về thành phố Quảng Ngãi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã tiến hành truy tìm nhưng chưa tìm được.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “*Trộm cắp T sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô Sirius, số khung RLCS3S410 5Y000243, số máy 3S41-000243;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít hai đầu, tay cầm màu đỏ đen, dài 25cm; 01 khóa ống điều bằng kim loại nhãn hiệu GSREBEL 13mm; 01 khóa ống điều bằng kim loại nhãn hiệu GSREBEL 08mm; 02 cò lê bằng kim loại có hình dáng, đặc điểm giống nhau, cùng nhãn hiệu YETI USA STANDARD 17mm; 01 cò lê bằng kim loại nhãn hiệu DINAMOND BRAND 13mm; 01 cò lê bằng kim loại nhãn hiệu ATC, một đầu khóa 10mm và một đầu khóa 12mm; 01 mỏ lách bằng kim loại nhãn hiệu FORGET STEEL 06”-150mm YMK; 01 kìm cắt và tuốt dây điện hiệu KAPUSI CR-V, tay cầm màu cam đen, dài 20cm; 01 kìm cắt cộng lực loại 08 inch CR-V, tay cầm màu xanh dương - xám, dài 21cm; 01 kìm điện UNITY, tay cầm màu đỏ đen, dài 20cm; 01 bao tải màu xanh; 18 bao ni long màu đen; 01 sợi dây cao su màu đen dài 3,51m; 01 mũ bảo hiểm màu đen, kiểu dáng lưới trai, bên trên phía trước mũ có gắn nhãn hiệu Louis VLuitton, 01 áo khoác màu lục đen, dài tay, có mũ, bên trên có in nhãn hiệu và dòng chữ Gojek.

+ Chuyển Công an thị xã N 01 biên số 77H3-72xx xử lý theo thẩm quyền;

Ý kiến của bị hại: Đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu bồi thường

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Từ đêm 06/9/2023 rạng sáng 07/9/2023 đến ngày 27/10/2023, bị cáo Phùng Văn T nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của nhiều người với tổng giá trị 10.000.000 đồng, trong đó, có 03 lần trên 2.000.000 đồng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung của Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo, các bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý T sản đã xâm phạm đến T sản của nhiều người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật, để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[5.1] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại; vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp của nhiều người có trị giá trên 2.000.000 đồng, do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đã giải quyết xong, không còn yêu cầu bồi thường nên không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Xử lý các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Công an thị xã N và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N):

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô Sirius, số khung RLCS3S410 5Y000243, số máy 3S41-000243;

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng: 01 tuốc nơ vít hai đầu, tay cầm màu đỏ đen, dài 25cm; 01 khóa ống điều bằng kim loại nhãn hiệu GSREBEL 13mm; 01 khóa ống điều bằng kim loại nhãn hiệu GSREBEL 08mm; 02 cờ lê bằng kim loại có hình dáng, đặc điểm giống nhau, cùng nhãn hiệu YETI USA STANDARD 17mm; 01 cờ lê bằng kim loại nhãn hiệu DINAMOND BRAND 13mm; 01 cờ lê bằng kim loại nhãn hiệu ATC, một đầu khóa 10mm và một đầu khóa 12mm; 01 mỏ lết bằng kim loại nhãn hiệu FORGET STEEL 06"-150mm YMK; 01 kìm cắt và tuốt dây điện hiệu KAPUSI CR-V, tay cầm màu cam đen, dài 20cm; 01 kìm cắt cộng lực loại 08 inch CR-V, tay cầm màu xanh dương - xám, dài 21cm; 01 kìm điện UNITY, tay cầm màu đỏ đen, dài 20cm; 01 bao tải màu xanh; 18 bao ni lông màu đen; 01 sợi dây cao su màu đen dài 3,51m; 01 mũ bảo hiểm màu đen, kiểu dáng lưới trai, bên trên phía trước mũ có gắn nhãn hiệu Louis Vuitton, 01 áo khoác màu lục đen, dài tay, có mũ, bên trên có in nhãn hiệu và dòng chữ Gojek.

- Chuyển Công an thị xã N 01 biên số 77H3-72xx xử lý theo thẩm quyền.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N về tội danh, mức hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam, ngày 27/10/2023.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không yêu cầu nên không xét.

4. Về xử lý vật chứng: Xử lý các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Công an thị xã N và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N):

4.1 Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô Sirius, số khung RLCS3S410 5Y000243, số máy 3S41-000243;

4.2 Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng: 01 (một) tuốc nơ vít hai đầu, tay cầm màu đỏ đen, dài 25cm; 01 (một) khóa ống điều bằng kim loại nhãn hiệu GSREBEL 13mm; 01 (một) khóa ống điều bằng kim loại nhãn hiệu GSREBEL 08mm; 02 (hai) cờ lê bằng kim loại có hình dáng, đặc điểm giống nhau, cùng nhãn hiệu YETI USA STANDARD 17mm; 01 (một) cờ lê bằng kim loại nhãn hiệu DINAMOND BRAND 13mm; 01 (một) cờ lê bằng kim loại nhãn hiệu ATC, một đầu khóa 10mm và một đầu khóa 12mm; 01 (một) mỏ lết bằng kim loại nhãn hiệu FORGET STEEL 06"-150mm YMK; 01 (một) kìm cắt và tuốt dây điện hiệu KAPUSI CR-V, tay cầm màu cam đen, dài 20cm; 01 (một) kìm cắt cộng lực loại 08 inch CR-V, tay cầm màu xanh dương - xám, dài 21cm; 01 (một) kìm điện UNITY, tay cầm màu đỏ đen, dài 20cm; 01 (một) bao tải màu xanh; 18 (mười tám) bao ni long màu đen; 01 (một) sợi dây cao su màu đen dài 3,51m; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, kiểu dáng lưới trai, bên trên phía trước mũ có gắn nhãn hiệu Louis Vuitton, 01 (một) xử lý theo tháo khoác màu lục đen, dài tay, có mũ, bên trên có in nhãn hiệu và dòng chữ Gojek.

+ Chuyển Công an thị xã N 01 biên số 77H3-72xx xử lý theo thẩm quyền.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phùng Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí để sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai hợp lệ để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã N;
- Nhà Tạm giữ Công an thị xã N;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã N;
- Bị cáo, các bị hại;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thị xã N;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thành